

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **93/2024/HSST**
Ngày: 12- 11 -2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ry**.
Bà **Lê Thị Sáu**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2024/TLST-HS ngày 07/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HS ngày 29/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Đức L**; Sinh ngày 30/8/1999 tại Lâm Đồng.

Nơi thường trú: Tổ 3, thôn Đa Tro, xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở: Tổ 2, thôn La Dày, xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa.

Con ông: Ngô Văn L (sinh năm 1972); Con bà: Ngô Thị L (sinh năm 1976). Cả hai hiện sinh sống tại thôn La Dày, xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Vợ: Đỗ Thị Ngọc Trâm, sinh năm 2004, đã ly hôn; Con: có 01 người con sinh năm 2023.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam cho đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đặng Hữu P**; Sinh ngày 20/10/1997 tại Lâm Đồng.

Nơi thường trú và chỗ ở: 251, Phan Chu Trinh,, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa.

Con ông: Nguyễn Át M (sinh năm 1975); Con bà: Đặng Thị T (sinh năm 1976). Cả hai hiện sinh sống tại 251, Phan Chu Trinh,, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ: Phạm Thị Tuyết C, sinh năm 2003, (NKTT: thôn Bon Bu Dă, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông).

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 03/QĐ-T ngày 02/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đặng Hữu P 18 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 25/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam cho đến nay.

3. Họ và tên: **K'T**; Sinh ngày 01/02/2004 tại Lâm Đồng.

Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo.

Con ông: K'T (sinh năm 1974); Con bà: Ka N (sinh năm 1976). Cả hai hiện sinh sống tại Thôn 3, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

4. Họ và tên: **Nguyễn Tấn M**; Sinh ngày 01/6/1995 tại Long An.

Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn 5, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Văn H (sinh năm 1973); Con bà: Bùi Thị Kim H (sinh năm 1972). Cả hai hiện sinh sống tại Thôn 5, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam cho đến nay

(Các bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan: Chị Phạm Thị Tuyết C, sinh năm 2003.

Địa chỉ: thôn Bon Bu Dă, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, tại phòng ngủ thứ 2 nhà của Nguyễn Tấn M tH thuộc thôn 8, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (chủ nhà là bà Nguyễn Thị Xuân Hương, Sinh năm: 1984, HKTT: số 135A, đường Mạc Đĩnh C, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng), Công an

huyện Bảo L bắt quả Tng 04 đối tượng gồm Nguyễn Đăng Hữu P, Ngô Đức L, Nguyễn Tấn M và Phạm Thị Tuyết C đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra Công an huyện Bảo L thu giữ tại vị trí giữa nệm nơi các đối tượng đang ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế được làm bằng chai nước nhãn hiệu Nutri Boost màu trắng, nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng bên trong nõ thủy tinh của bộ dụng cụ có bám dính chất màu trắng đục; 01 đoạn ống hút nhựa dạng dẹt màu xanh, sọc màu trắng, kích thước 4,5cm x 01cm trong ví của Nguyễn Đăng Hữu P, bên trong đoạn ống hút này có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Các đối tượng khai nhận các hạt tinh thể màu trắng trong đoạn ống hút trên là ma túy đá của các đối tượng vừa cùng nhau sử dụng còn sót lại.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Tấn M quen biết với Nguyễn Đăng Hữu P, Ngô Đức L, Phạm Thị Tuyết C là đối tượng nghiện ma túy đá. Vào ngày 18/02/2024, M rủ L, P, C ra thành phố Bảo Lộc tìm xe cho bạn của M và ở lại thành phố Bảo Lộc. Đến tối ngày 20/02/2024, P, L, M, C tH nhà nghỉ Ánh Dương thuộc phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc để ngủ. Trưa ngày 21/02/2024, M rủ L, P, C về nhà M tH ở thôn 8, xã Lộc Nam, huyện Bảo L chơi, ăn nhậu để cảm ơn việc đã giúp M tìm xe thì tất cả đồng ý. Lúc này, L nhắn tin cho K'T nhờ ra nhà nghỉ Ánh Dương đón L về xã Lộc Nam, huyện Bảo L, rồi nói với P kiểm ma túy vào nhà M sử dụng để cảm ơn K'T đã chở thì P đồng ý. Sau đó, P mượn xe máy của M đi đến khu vực gần nhà thờ Vinh Sơn Liêm thuộc phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng gặp và mua của một người nữ giới (không xác định được nhân thân lai lịch) 01 đoạn ống hút màu xanh, sọc màu trắng, bên trong chứa ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. P cất gói ma túy này vào bóp da của P và lái xe về lại nhà nghỉ Ánh Dương. Sau đó, M đi xe về lại nhà tH trọ ở xã Lộc Nam, huyện Bảo L. Còn K'T đến chở L đi về xã Lộc Nam trước, rồi đến khoảng 17 giờ cùng ngày K'T quay lại nhà nghỉ Ánh Dương chở P, C về đến quán Internet ở thôn 2, xã Lộc Nam gặp L ở đây. L hỏi P “có không?” (ý là có mua được ma túy không) thì P gật đầu, ra hiệu mua được ma túy. Sau đó, K'T chở P, L còn M chở C về nhà tH của M ở thôn 8, xã Lộc Nam. Khi vào nhà, M nhờ L, P, K'T dọn dẹp phòng ngủ thứ 2 để sử dụng ma túy. Còn C đi ra phòng khách ngồi. Trong lúc dọn phòng, K'T xin L một ít ma túy đá để về nhà sử dụng, nhưng L nói có một ít không cho được và nói K'T ở lại cùng sử dụng ma túy thì K'T đồng ý. Sau khi dọn phòng ngủ số 2 xong, K'T đi kiểm được một chai nước bên trong đã đựng gạt tàn thuốc lá đưa cho L để làm dụng cụ sử dụng ma túy nhưng L thấy chai nước bị bẩn nên tự đi tìm được một vỏ chai nước nhãn hiệu Nutri boots trên nóc tủ lạnh nhà M. L lấy trong túi áo khoác L đang mặc một nắp nhựa màu xanh, trên nắp có gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu xanh, rồi gắn nắp nhựa này vào chai nước Nutri boots và đặt bộ dụng cụ này trên nệm trong phòng ngủ. Sau đó, L gọi P vô phòng, P lấy trong túi áo khoác da màu đen P đang mặc ra đoạn ống hút màu xanh, sọc trắng chứa ma túy đá. P dùng kéo cắt xéo một đầu của đoạn ống hút chứa ma túy đá vừa mua đưa cho L để đổ một ít ma túy vô nõ, phần còn lại L đưa lại cho P, P hàn

đoạn ống hút này lại và cất vào trong bóp da của P rồi để bóp da vào túi áo khoác của P để ở trên nệm gần sát cửa phòng ngủ số 2. L và K'T dùng bật lửa khò ma túy trong nỗ lực để mọi người cùng sử dụng. Sử dụng được khoảng 05 phút thì L gọi C vào phòng. L khò ma túy cho C sử dụng một hơi, do bị mệt nên C không sử dụng nữa và nằm xuống nệm nghỉ. Trong quá trình P, L, K'T và C sử dụng ma túy thì M biết và đồng ý cho những người này sử dụng ma túy, không phản đối gì. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K'T đi về thì M vào phòng ngủ số 2 tự khò ma túy để sử dụng. Sau đó cả nhóm ngồi trong phòng chơi và bấm điện thoại đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: “Phong bì: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 01 đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0761gam, loại Methamphetamine và “Hộp giấy: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống thủy tinh (M2) được niêm phong gửi giám định”.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 99/CTr-VKSBL ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ngô Đức L, Nguyễn Đăng Hữu P, K'T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Tấn M về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Đức L từ 08 đến 09 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P từ 08 đến 09 năm tù.

Xử phạt bị cáo K' T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy được niêm phong kín, bên trên hộp giấy ghi: Vụ 287/2024; Bốn đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 335/QĐ-ĐCSMT ngày 22 tháng 02 năm 2024; Bao gói vật chứng, trong đó có 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P 01 căn cước công dân số 068097005810 mang tên Nguyễn Đăng Hữu P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A02s màu trắng, số Imei 1: 353112447467958, số Imei 2: 356087267467956, bên trong điện thoại gắn sim 1: 0889764157, sim 2: 0379760807, 01 áo khoác da màu đen và 01 bóp da màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 10 JE màu bạc, số Imei 1: 868096050760536, bên trong điện thoại gắn sim số 0399681835.

Trả lại cho chị Phạm Thị Tuyết C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Realme C1 màu đen, số Imei 1: 867013046430257, số Imei2: 867013046830240, bên trong điện thoại gắn sim số 0333247430.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả Tng, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 21/02/2024, tại nhà nghỉ Ánh Dương thuộc phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, bị cáo Nguyễn Tấn M rủ bị cáo Ngô Đức L, Đặng Hữu P và chị Phạm Thị Tuyết C đến nhà của bị cáo M tH ở thôn 8, xã Lộc Nam, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để ăn nhậu thì tất cả đồng ý. Bị cáo M đi xe máy một mình về trước. Lúc này, bị cáo L nảy sinh ý định sẽ cùng nhau sử dụng ma túy nên nói bị cáo P đi mua 200.000đ ma túy tại thành phố Bảo Lộc và nhờ bị cáo K'T đến chở bị cáo L đi về xã Lộc Nam trước, rồi bị cáo K'T quay lại chở bị cáo P và chị C cùng đi đến nhà bị cáo M. Sau đó, cả bọn cùng dọn dẹp phòng ngủ số 2 nhà bị cáo M tH để sử dụng ma túy, riêng C ở ngoài phòng khách. Khi dọn phòng bị cáo K'T xin bị cáo P ma túy nhưng bị cáo P không cho và nói ở lại cùng sử dụng ma túy. Dọn phòng xong, bị cáo L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang theo trong người và nói bị cáo K'T đi tìm được 1 vỏ chai nhựa để làm dụng cụ sử dụng ma túy nhưng bị bắn nên không dùng được. Bị cáo L đi lấy 1 vỏ chai nhựa trên tủ lạnh nhà bị cáo M làm dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo P lấy đoạn ống hút chứa ma túy mua được ra dùng kéo cắt đồ ma túy vào nỏ rồi cả bọn cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 5 phút sau, bị cáo L ra gọi C vào cùng sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng

ma túy thì bị cáo K'T sử dụng bột lửa khô ma túy cho bị cáo P và chị C sử dụng. Bị cáo M lúc này biết nhóm bị cáo L, P, K'T và C sử dụng ma túy nhưng vẫn đồng ý. Bị cáo K'T hút ma túy được 5-6 lần xong đi về trước. Sau đó, bị cáo M vào cùng sử dụng ma túy cho đến khi bị Cơ quan Công an bắt quả Tng.

Tại bản kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: “Phong bì: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 01 đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối L 0,0761gam, loại Methamphetamine và “Hộp giấy: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống thủy tinh (M2) được niêm phong gửi giám định”.

Hành vi trên của bị cáo Ngô Đức L, Nguyễn Đặng Hữu P, K'T đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn M đã cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là N trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo là những đối tượng nghiện ma túy nhưng không tìm cách cai nghiện để sớm hoàn L, trái lại lén lút mua ma túy cất giấu để sử dụng chung. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý N và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ” các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm bị cáo L là người khởi xướng việc mua ma túy, bị cáo P là người đi mua ma túy để về tổ chức sử dụng ma túy, do vậy hình phạt của bị cáo L và bị cáo P phải N khắc H bị cáo K' T.

Đối với bị cáo M biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình tH nhưng không tìm các ngăn cản, trái lại đồng ý cho các bị cáo khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và còn sử dụng ma túy cùng nên phải xử phạt N khắc đối với bị cáo M.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo M có ông ngoại là Bùi Văn Sên là thương binh nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế các bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Các vật chứng L quan đến việc phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu

hủy 01 hộp giấy được niêm phong kín, bên trên hộp giấy ghi: Vụ 287/2024; Bốn đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 335/QĐ-ĐCSMT ngày 22 tháng 02 năm 2024; Bao gói vật chứng, trong đó có (01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh) và 01 bóp da màu đen của bị cáo P

Các vật chứng không L quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P 01 căn cước công dân số 068097005810 mang tên Nguyễn Đăng Hữu P và 01 áo khoác da màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 10 JE màu bạc, số Imei 1: 868096050760536, bên trong điện thoại gắn sim số 0399681835 nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Trả lại cho chị Phạm Thị Tuyết C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Realme C1 màu đen, số Imei 1: 867013046430257, số Imei2: 867013046830240, bên trong điện thoại gắn sim số 0333247430.

Do L quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại Galaxy A02s màu trắng, số Imei 1: 353112447467958, số Imei 2: 356087267467956, bên trong điện thoại gắn sim 1: 0889764157, sim 2: 0379760807 của bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P.

[8] Các vấn đề khác: Đối với Phạm Thị Tuyết C được bị cáo Ngô Đức L gọi vào phòng để cùng sử dụng ma túy, không có hành vi giúp bị cáo L, P, K'T, M trong việc sử dụng ma túy, do đó không đồng phạm trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra căn cứ khoản 1, điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP xử phạt hành chính Phạm Thị Tuyết C số tiền 1.500.000đ là đúng quy định.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P (không rõ nhân thân lai lịch) xảy ra tại khu vực gần nhà thờ Vinh Sơn Liêm thuộc phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc để điều tra, xác M theo thẩm quyền.

Đối với số L ma túy thu giữ trong ví của bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P, được kết luận có khối L 0,0761g, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng tiếp trong đêm 21/02/2024, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm đối với bị cáo P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không xử lý hình sự là đúng quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị Xuân Hương (SN: 1984, HKTT: 135A Mạc Đình C, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) cho bị cáo Nguyễn Tấn M tH từ khoảng cuối tháng 12/2023 (không lập hợp đồng tH nhà). Sau khi tH, bị cáo M quản lý và sử dụng. Việc bị cáo M, P, L, K'T, C tụ tập tại đây để sử dụng ma túy thì bà Hương không biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không xử lý hành chính, hình sự là đúng quy định.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng

ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[10] Về án phí: Bị cáo Ngô Đức L, Nguyễn Đăng Hữu P, K'T, Nguyễn Tấn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đức L, Nguyễn Đăng Hữu P, K'T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo **Nguyễn Tấn M** phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Đức L** 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng Hữu P** 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo **K'T** 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2024.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn M** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy được niêm phong kín, bên trên hộp giấy ghi: Vụ 287/2024; Bốn đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 335/QĐ-ĐCSMT ngày 22 tháng 02 năm 2024; Bao gói vật chứng, trong đó có (01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh) và 01 bốp da màu đen của bị cáo P.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P 01 căn cước công dân số 068097005810 mang tên Nguyễn Đăng Hữu P và 01 áo khoác da màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Redmi Note 10 JE màu bạc, số Imei 1: 868096050760536, bên trong điện thoại gắn sim số 0399681835 nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Trả lại cho chị Phạm Thị Tuyết C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, loại Realme C1 màu đen, số Imei 1: 867013046430257, số Imei2: 867013046830240, bên trong điện thoại gắn sim số 0333247430.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A02s màu trắng, số Imei 1: 353112447467958, số Imei 2: 356087267467956, bên trong điện thoại gắn sim 1: 0889764157, sim 2: 0379760807 của bị cáo Nguyễn Đăng Hữu P.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 10/10/2024 giữa C cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L và Công an huyện Bảo L)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Đức L, Nguyễn Đặng Hữu P, K'T, Nguyễn Tấn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 12/11/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan chỉ được kháng cáo phần có L quan).

Nơi nhận:

- TND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- C cục THADS H Bảo L;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ry

Lê Thị Sáu

Nguyễn Đình Phong

